

Số: 72./TB-TTGD

Lạng Sơn, ngày 05 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Nhu cầu tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức năm 2026 tại Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-TTGD ngày 15/01/2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn về Tuyển dụng viên chức năm 2026;

Thực hiện Công văn số 364/SXD-VP ngày 28/01/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn v.v nhất trí với chủ trương tuyển dụng viên chức năm 2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn thuộc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức tại Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn năm 2026, như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Tổng số chỉ tiêu viên chức cần tuyển dụng: **12 chỉ tiêu**

(Có Biểu nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2026 theo từng vị trí việc làm và trình độ cụ thể chi tiết đính kèm Thông báo này)

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển (sau đây gọi là thí sinh) phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị

sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ (có mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển gửi kèm theo Thông báo này).

Lưu ý: Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ, trung thực các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển; đồng thời kê khai văn bằng đã được các cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trước ngày hết hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; không sử dụng, kê khai giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, giấy chứng nhận đã hoàn thành chờ cấp chứng chỉ để thay thế việc kê khai văn bằng chứng chỉ tốt nghiệp vào Phiếu dự tuyển. Phiếu đăng ký dự tuyển không tẩy, xóa để đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch.

Ngoài ra, người đăng ký dự tuyển nộp thêm ba (03) phong bì ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại người dự tuyển khi cần liên hệ.

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

2.1. Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển bắt đầu từ ngày 09/04/2026 đến 17h00 ngày 08/05/2026 (trong giờ hành chính, ngày làm việc).

2.2. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Tại phòng Hành chính – Tổng hợp, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: ngõ 311, đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

2.3. Hình thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (thời gian tiếp nhận tính theo dấu đến bưu chính).

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức.

- a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân

chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục 1 phần này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. HÌNH THỨC, ĐIỂM THI, ÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức và nội dung xét tuyển

a) Thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển được thực hiện xét tuyển theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

+ Hình thức thi: Vấn đáp.

+ Thời gian thi vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

b) Cách tính điểm:

- Vòng 1: Xác định đạt hoặc không đạt theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng (không tính vào tổng điểm của vòng 2).

- Vòng 2: Điểm vấn đáp được tính theo thang điểm 100.

2. Xác định người trúng tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số

điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3. Hoàn thiện hồ sơ đối với thí sinh trúng tuyển

Thí sinh trúng tuyển kỳ xét tuyển hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 115/2020/CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sau khi có Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển.

VI. LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Mức thu thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, cụ thể:

- a) Dưới 100 thí sinh đăng ký dự tuyển thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;
- b) Từ 100 đến dưới 500 thí sinh đăng ký dự tuyển thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;
- c) Từ 500 thí sinh đăng ký dự tuyển trở lên thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.

Lệ phí dự tuyển sẽ thông báo cụ thể mức phải nộp sau khi phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự thi.

2. Thí sinh đã nộp phí dự tuyển, đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét tuyển nhưng không tham gia xét tuyển sẽ không được hoàn trả phí dự tuyển.

VII. MỘT SỐ LƯU Ý

1. Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ

a) Quy đổi đối với các chứng chỉ A, B, C, A1, A2, B1, B2, C1, C2 (áp dụng đối với các chứng chỉ được cấp trước ngày 15/11/2017)

STT	Trình độ quy đổi	Trình độ tương đương theo Khung ngoại ngữ 6 bậc
01	Trình độ A theo Quyết định 177 ¹	Bậc 1
	Trình độ A1 theo Quyết định 66 ²	
02	Trình độ theo theo Quyết định 177	Bậc 2
	Trình độ A2 theo Quyết định 66	

¹ Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chương trình Tiếng Anh thực hành ABC

² Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về Tiếng Anh thực hành.

03	Trình độ C theo Quyết định 177	Bậc 3
	Trình độ B1 theo Quyết định 66	
04	Trình độ B2 theo Quyết định 66	Bậc 4
05	Trình độ C1 theo Quyết định 66	Bậc 5
06	Trình độ C2 theo Quyết định 66	Bậc 6

Các chứng chỉ Tiếng Anh Quốc tế IELTS, TOEIC, TOEFL... thực hiện chuyển đổi theo một trong hai bảng quy chuẩn trình độ tại Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chương trình giáo dục thường xuyên về Tiếng Anh thực hành.

b) Đối với Tiếng Nga, Pháp, Trung Quốc (do các tổ chức khảo thí ngoại ngữ Quốc tế cấp hợp pháp) thực hiện quy đổi như sau:

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung Quốc
Bậc 1	TEU	DALF A1	HSK cấp độ 1
Bậc 2	TBU	DALF A2	HSK cấp độ 2
Bậc 3	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	HSK cấp độ 3
Bậc 4	TRKI 2	DELF B1 TCF niveau 4	HSK cấp độ 4
Bậc 5	TRKI 3	DALF C1	HSK cấp độ 5
Bậc 6	TRKI 4	DALF C2	HSK cấp độ 6

c) Đối với chứng chỉ Tiếng Anh TOEFL thực hiện quy đổi như sau:

Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	TOEFL ITP	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
A1	<340	<96	<31	<337	1
A2	340	96	31	337-449	2
B1	450-477	126-153	42-53	450-499	3
B2	480-527	173-197	61-71	500-626	4
C1	540-57	213-236	80-95	627-677	5
C2	600+	250+	100+		6

2. Quy đổi chứng chỉ tin học

Các chứng chỉ Tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu lực (trước ngày 10/8/2016), có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Một số quy định khác

- Phiếu đăng ký dự tuyển không được tẩy xóa để đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch.

- Cơ quan tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (Phòng Hành chính – Tổng hợp) có trách nhiệm cập nhật, tổng hợp Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh và đăng tải công khai danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn, đồng thời niêm yết công khai tại Trụ sở làm việc của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển có quyền rút Phiếu đã đăng ký dự tuyển để đăng ký dự tuyển vào cơ quan khác khi chưa hết thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn sẽ có trách nhiệm thông báo thời gian, địa điểm cho các thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ tuyển dụng và thu phí dự tuyển theo quy định.

Thông báo này được đăng tải trên Báo Lạng Sơn, niêm yết công khai tại trụ sở Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn và trên trang thông tin điện tử Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn tại địa chỉ: <https://soxd.langson.gov.vn/>.

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng (để b/c);
- Báo Lạng Sơn (phối hợp đăng tải);
- Lãnh đạo TT;
- Các phòng thuộc TT;
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VP, HC-TH..

GIÁM ĐỐC



Hoàng Trung Kiên

SỞ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
VÀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số: **12/TB-TTGD** ngày 05/4/2025 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn)



TT	Vị trí việc làm	Mô tả những nội dung chính về vị trí việc làm cần tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Mã số (chức danh nghề nghiệp)	Yêu cầu về trình độ				Ghi chú
					Chuyên môn		Tin học	Ngoại ngữ	
					Trình độ	Nhóm chuyên ngành đào tạo			
I. TUYỂN DỤNG MỚI									
1	Văn thư, lưu trữ	- Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ; tiếp nhận, phát hành, quản trị văn bản	1	01.003	Đại học trở lên	- Quản trị văn phòng.	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
2	Thí nghiệm viên	- Thực hiện công tác thí nghiệm vật liệu xây dựng theo quy trình và tiêu chuẩn quy định; vận hành và quản lý các trang thiết bị thí nghiệm và lập hồ sơ báo cáo kết quả các thí nghiệm	1	V.04.02.05	Đại học trở lên	- Kỹ thuật công trình xây dựng; - Kỹ thuật công trình giao thông	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
3	Thẩm kế viên hạng III	- Tổ chức, tham gia công tác thẩm tra, thiết kế, công tác tư vấn xây dựng	1	V.04.02.05	Đại học trở lên	- Kinh tế xây dựng.	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
			2	V.04.02.05	Đại học trở lên	-Kỹ thuật công trình xây dựng.	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
			3	V.04.02.05	Đại học trở lên	- Kỹ thuật công trình giao thông.	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
			1	V.04.02.05	Đại học trở lên	- Kỹ thuật điện; - Kỹ thuật cấp thoát nước.	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
4	Kiến trúc sư hạng III	- Tổ chức, tham gia công tác tư vấn về quy hoạch xây dựng	3	V.04.02.02	Đại học trở lên	- Kiến trúc sư - Quy hoạch xây dựng	TH CB	Bậc 2 hoặc tương đương	
TỔNG SỐ:			12						

Tổng số nhu cầu tuyển dụng: 12 viên chức

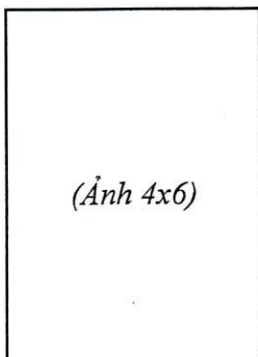
PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....



(Ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc: Tôn giáo:
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số điện thoại di động: Email:
Quê quán:
Địa chỉ nhận thông báo:.....
Thông tin về hộ khẩu (nếu có):
Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng:kg
Trình độ văn hóa:
Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

--	--	--	--

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

<p>1. Nguyên vọng 1:</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾;</p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾;</p>
<p>2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này):</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾;</p>

- Đơn vị ⁽²⁾ :
3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (<i>Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này</i>)
3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:
Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Nga <input type="checkbox"/> Tiếng Pháp <input type="checkbox"/> Tiếng Đức <input type="checkbox"/> Tiếng Trung Quốc <input type="checkbox"/>
Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:
3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.